

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-ST
Ngày 26-06-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Tư, bà Nguyễn Thị Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Chu Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Việt H, sinh năm 1987 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: số nhà A, đường H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Hà Ngọc T, sinh năm 1953 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013;

- Tiền án: Bản án số 49/HSST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Hà Việt H 2 năm 3 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2018).

- Nhân thân:

+ Ngày 12/4/2004, Chủ tịch UBND thị xã B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với Hà Việt H thời hạn 11 tháng.

+ Bản án số 177/HSST ngày 26/9/2005 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Hà Việt H 12 tháng tù về tội “ Cường đoạt tài sản”, thời gian tù tính từ ngày 29/7/2005.

+ Bản án số 20/HSST ngày 7/3/2007 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Hà Việt H 15 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời gian tù tính từ ngày 20/11/2006.

+ Bản án số 171/HSST ngày 30/10/2008 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Hà Việt H 4 năm tù, phạt 10.000.000 đồng về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2008. Buộc nộp lại 40.000 đồng và tịch thu số tiền 410.000 đồng để sung công quỹ nhà nước. (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/6/2012, chấp hành xong hình phạt bổ sung, án phí vào tháng 6/2019).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/3/2020, chuyển tạm giam ngày 13/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người chứng kiến:

- Anh Vũ Văn D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt)

- Anh Trần Văn A, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 45 phút ngày 10/3/2020 tại đoạn đường tỉnh lộ 293, thuộc thôn T, xã T, thành phố B, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội ma túy- Công an thành phố B và Công an xã T- thành phố B bắt quả tang Hà Việt H, sinh năm 1987, trú tại số nhà A, đường H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01(một) hộp kim loại hình trụ màu xanh, một đầu có nắp đậy, trên bề mặt có chữ “DOUBLEMINT” màu trắng bên trong đựng: 01(một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng các chất tinh thể màu trắng; 01(một) đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu bên trong đựng mảnh viên nén màu hồng đỏ và 01(một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong đựng các chất tinh thể màu trắng, tất cả được quấn bằng băng dính màu đen; 01(một) đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng nhiều mảnh viên nén màu hồng đỏ và 01(một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, được quấn bằng băng dính màu đen- tất cả đều nghi là ma túy tổng hợp do H tự giác lấy trong túi áo ngực trong bên trái đang mặc để giao nộp cho tổ công tác.

Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động FPT màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 34.000 đồng.

Tổ công tác đã giao số ma túy cho H bảo quản rồi dẫn giải H và mời người

chứng kiến về trụ sở Công an xã T, thành phố B để tiến hành niêm phong vật chứng nghi ma túy vào 01 phong bì thư theo quy định và lập biên bản phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Việt H. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 300/KL-KTHS ngày 11/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “ Trong 01(một) phong bì thư ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

*Trong 01(một) hộp kim loại hình trụ màu xanh, một đầu có nắp đậy, trên bề mặt có chữ “ DOUBLEMINT” màu trắng:

+ Chất tinh thể màu trắng(đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa) là ma túy, có khối lượng 0,059 gam, loại Methamphetamine.

+ Trong 01(một) gói được quấn ngoài bằng băng dính màu đen:

- Mảnh viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01(một) đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,055 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng(đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa) là ma túy, có khối lượng 0,153 gam, loại Methamphetamine”

+ Trong 01(một) gói được quấn ngoài bằng băng dính màu đen:

- Mảnh viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01(một) đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu) là ma túy, có khối lượng 0,041 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng(đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa) là ma túy, có khối lượng 0,101 gam, loại Methamphetamine” .

Quá trình điều tra, Hà Việt H khai nhận như sau: Khoảng 7 giờ ngày 10/3/2020 H đi bộ đến một nhà ở đình T, phường L, thành phố B (nghe bạn bè xã hội nói là nhà H “cọc”) để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, H gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy “đá” và 01 đoạn ống nhựa bên trong có 01 viên ma túy “ ngựa” với giá 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H để vào túi áo đang mặc rồi đi bộ ra đầu ngã tư H- H ngồi uống nước. H mượn điện thoại của một người không quen biết ở quán nước để gọi cho V (là bạn bè quen biết ngoài xã hội) nhà ở thôn L, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang lên đón H. Khoảng 30 phút sau Vinh đến quán nước đón H và chở

H về một lều ở ngoài ao cá ở thôn L(H không rõ có phải ao nhà V hay không). Tại đây, H bỏ số ma túy vừa mua được lấy một phần ra để sử dụng cùng Vinh, phần còn lại H chia nhỏ ma túy đá vào 03 túi nilon và ma túy ngạ vào 02 đoạn ống nhựa rồi lấy băng dính màu đen quấn 01 túi nilon đựng ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa đựng ma túy ngạ- được 02 cặp, lẻ 1 túi nilon đựng ma túy đá. Sau đó H cho tất cả ma túy vừa chia vào 01 vỏ hộp kẹo cao su DOUBLEMINT rồi cất vào túi áo ngực trong bên trái đang mặc. H ngồi chơi ở lều cá đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì đi bộ lên đường tỉnh lộ 293 để đi nhờ xe về. H đứng đợi một lúc thì thấy D (là bạn bè quen biết ngoài xã hội) đi qua nên H đi nhờ xe của D về. Khi đi đến khu vực thôn Trước xã T, thành phố B thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, còn D quay đầu xe bỏ chạy mất.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại di động FPT màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 34.000 đồng được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hà Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Việt H từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/03/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động FPT màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 34.000 đồng nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 9 giờ 45 phút ngày 10/3/2020 tại đoạn đường tỉnh lộ 293, thuộc thôn Trước, xã T, thành phố B, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội ma túy- Công an thành phố B và Công an xã T- thành phố B bắt quả tang Hà Việt H có hành vi tàng trữ trái phép 0,409 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mẻ đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, 02 lần bị xét xử về tội “Cuồng đoạt tài sản”, 01 lần bị xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 lần bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu bản thân mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù giam có thời hạn để đảm bảo giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải

về hành vi phạm tội của mình. Bỏ để bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

[7.1] Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định;

[7.2] Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động FPT màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 34.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi trong ngôi nhà mà H nghe bạn bè xã hội nói là nhà H “cọc”. H gặp trực tiếp và nhìn rõ mặt nH không biết họ tên cụ thể của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã xác minh trên địa bàn phường L có đối tượng Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, có HKTT ở tổ T 1, phường L, thành phố B. Ngoài ra, có bà Phạm Thị Y, sinh năm 1965 là mẹ H và em trai H là Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1989 cùng trú tại địa chỉ trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã yêu cầu H vẽ sơ đồ vị trí ngôi nhà H đã mua ma túy nhưng H không vẽ được và cho H nhận dạng ảnh của Nguyễn Mạnh H nhưng H xác định H không phải người bán ma túy cho H. Do đó không có căn cứ xác định người bán ma túy cho H để xử lý.

[10] Đối với người đàn ông tên V, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của V, chỉ nghe V giới thiệu nhà ở thôn L, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã xác minh tại thôn L, thị trấn T không có đối tượng nào tên là V nên không có căn cứ xử lý đối với V.

[11] Đối với người đàn ông tên D - là người mà H đi nhờ xe về, H khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không có căn cứ xác minh.

[12] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51;

điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Việt H 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/03/2020.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động FPT màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 34.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thảo